

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 22-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Khắc Long và ông ĐQ Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nông Anh Vượng, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn Tr, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xóm X, thôn HK, xã HK, huyện ML, thành phố Hà Nội; không nghề nghiệp; trình độ học vấn lớp 3; dân tộc Kinh; giới tính Nam; không theo tôn giáo nào; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Văn Ph và bà Lưu Thị N; có vợ là Đỗ Thị H và 02 con; không tiền sự;

Có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 117/2019/HS-ST ngày 10/4/2019 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Lê Văn Tr 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự..

Bị cáo Lê Văn Tr bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 27/4/2020 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Tr: Luật sư Nguyễn Văn Tiến, Văn phòng luật sư An Toàn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 27/4/2020 tại khu vực tổ Y, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra

tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực trên phát hiện Lê Văn Tr đang điều khiển xe mô tô HONDA VISION biển kiểm soát 20B1-92221 có biểu hiện liên quan đến ma túy nên tổ công tác đã áp sát yêu cầu dừng xe kiểm tra; kết quả thu giữ tại túi quần bên phải Tr đang mặc một túi ni lon màu trắng trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 37,549 gam, Tr khai là Heroine. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và chiếc xe mô tô trên. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn Tr nhưng không thu giữ được gì liên quan.

Tại Kết luận giám định số 601/KL-KTHS ngày 05/5/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận có nội dung: 37,549 gam chất bột màu trắng thu của Lê Văn Tr là chất ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lê Văn Tr khai: Thông qua bạn bè, Tr quen biết một người phụ nữ khoảng 40 tuổi giới thiệu tên là H1 (nhưng không rõ họ, địa chỉ). Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 27/4/2020 Tr đi xe mô tô đến khu vực bến xe khách Thái Nguyên thuộc phường ĐQ, thành phố Thái Nguyên vào một quán nước thì gặp H1. Tại đây Tr được H1 giao cho một túi Heroine và thuê Tr đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày vận chuyển đến khu vực tổ Y, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên sẽ có người nam giới liên lạc nhận túi Heroine đó, hai bên thỏa thuận H1 sẽ trả cho Tr tiền công vận chuyển là 2.000.000 đồng. Sau khi nhận túi Heroine đó Tr đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Tr vận chuyển túi Heroine đó điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B1-92221 đi đến khu vực tổ Y, phường TL, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt giữ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 20B1-92221, quá trình điều tra xác định là của chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1985 (là em vợ của Tr) cho Tr mượn, Th không biết việc Tr sử dụng làm phương tiện vận chuyển ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chị Th.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 28/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Lê Văn Tr về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn Tr thay đổi lời khai cho rằng số ma túy 37,549 gam Heroine bị thu giữ, bị cáo mua của người tên là H1 với giá 2.000.000 đồng mục đích sử dụng dần chứ không phải là vận chuyển thuê cho người tên là H1. Bị cáo khai nại rằng lời khai và bản tường trình trước đây ở Cơ quan điều tra là do Điều tra viên đọc cho bị cáo viết. Bị cáo cho rằng bị cáo chỉ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chứ không phạm tội như cáo trạng truy tố.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Văn Tr về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và đề nghị xử phạt Lê Văn Tr mức án từ 16 đến 17 năm tù, phạt bổ sung từ năm đến mười triệu đồng. Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cụ thể: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành; tạm giữ 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trong luận cứ của mình nhất trí với tội danh mà cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, Luật sư chỉ khuyên bị cáo nên nhận tội để được sự khoan hồng của pháp luật vì trong giai đoạn điều tra Luật sư được mời tham gia cùng Điều tra viên hỏi cung Lê Văn Tr, không có việc Điều tra viên đọc cho bị cáo khai như bị cáo nại ra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có căn cứ xác định lời khai nại của bị cáo tại phiên tòa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lê Văn Tr khai phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định và nhiều tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Theo đó có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 27/4/2020 khi Lê Văn Tr đang thực hiện hành vi vận chuyển thuê 37,549 gam Heroine cho người tên là H1 đến khu vực tổ Y, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên thì bị phát hiện thu giữ. Do đó, bị cáo Tr bị truy tố về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Việc bị cáo khai nại rằng bị cáo chỉ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chứ không phạm tội như kết luận điều tra, cáo trạng truy tố nhằm mục đích giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trước pháp luật mà thôi.

Điều 250 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy... , thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2....

3. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a)...

b) Heroine ... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam.

[3] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng bởi lẽ ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Lê Văn Tr là người đã một lần bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng 37,549 gam Heroine. Vì vậy, việc xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Lê Văn Tr là người có nhân thân xấu, đã một lần bị kết án, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc Tr hợp tái phạm. Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo khai báo không thành khẩn nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ nào.

[5] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cùng các tình tiết như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có thể xử phạt bị cáo mức án 16 năm tù là đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo năm triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng thu giữ trong vụ án được xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; cụ thể: Đối với các vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Với nhận định trên thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Tr phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 250; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Tr 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/4/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn Tr 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu L trên mép dán niêm phong có chữ ký của Lê Văn Tr, thành phần tham gia niêm phong và 03 dấu tròn

của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 36,342 gam Heroine mẫu lưu kho; 01 phong bì niêm phong ký hiệu G trên mép dán niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thành Trung, Ma Triệu Vũ và 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 1,193 gam Heroine là mẫu hoàn lại sau giám định.

- Tạm giữ của Lê Văn Tr để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo Tr, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, số imei: 358369067643152; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số imei: 351949/05/862446/4.

(Các vật chứng trên hiện đang có tại kho của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Văn Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Cơ quan THAHS tỉnh Thái Nguyên ;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo Tr (qua Trại T.giam);
- Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Hiến